

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

(Đính kèm công văn số /STC-QLNS ngày /12/2021 của Sở Tài chính Đồng Nai)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2021	ƯỚC TH NĂM 2021	DỰ TOÁN NĂM 2022	SO SÁNH (1) (%)
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	28.709.234	35.849.662	23.556.345	66%
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	19.482.600	26.106.500	21.257.259	81%
1	Thu NSDP hưởng 100%	7.796.000	10.497.894	8.140.500	78%
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	11.686.600	15.608.606	13.116.759	84%
II	Thu bổ sung từ NSTW	5.614.606	5.647.924	1.178.878	21%
1	Thu bổ sung cân đối	450.623	483.941	140.966	29%
2	Thu bổ sung có mục tiêu	5.163.983	5.163.983	1.037.912	20%
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	-	-	-	
IV	Thu kết dư	-	157.903	20.208	13%
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	-	251.442	-	0%
B	TỔNG CHI NSDP	28.709.234	27.381.260	23.556.345	82%
I	Tổng chi cân đối NSDP	23.545.251	22.733.675	22.518.433	96%
1	Chi đầu tư phát triển	9.071.600	8.159.580	8.543.308	94%
2	Chi thường xuyên	13.865.490	13.861.167	13.501.015	97%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	6.200	6.200		0%
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	2.910	2.910	2.910	100%
5	Dự phòng ngân sách	450.000	550.000	471.200	105%
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	149.051	153.818		0%
II	Chi các chương trình mục tiêu	5.163.983	4.647.585	1.037.912	20%
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	5.163.983	4.647.585	1.037.912	20%
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ				
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau				
C	BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP	5.400	5.400		0%
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP				
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc				
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh				
Đ	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP				
1	Vay để bù đắp bội chi				
2	Vay để trả nợ gốc				

Ghi chú:

(1) Đối với các chỉ tiêu thu NSDP, so sánh dự toán năm sau với ước thực hiện năm hiện hành. Đối với các chỉ tiêu chi NSDP, so sánh dự toán năm sau với dự toán năm hiện hành.